

Số: 76 /KH-UBND

Bình Định, ngày 19 tháng 12 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định

Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cắt giảm triệt để các chi phí bất hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh, đẩy lùi và ngăn chặn các hành vi làm phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp, tạo dựng một môi trường kinh doanh chi phí thấp và ổn định tại địa phương.

- Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khuyến khích đầu tư, gia nhập thị trường và cạnh tranh đóng góp cho tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; tạo hiệu ứng tác động tích cực đến công tác an sinh xã hội của tỉnh và lợi ích của nhân dân.

2. Yêu cầu

- Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, các thủ tục kiểm tra chuyên ngành, điều kiện kinh doanh, giảm mức thu phí, bãi bỏ một số loại phí không cần thiết.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai đồng bộ, kịp thời các cơ chế, chính sách, giải pháp, biện pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về chi phí tuân thủ pháp luật

1.1. Về chi phí tuân thủ pháp luật về gia nhập thị trường

a) Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Thực hiện nghiêm việc cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh khi thực hiện cấp giấy phép hoạt động kinh doanh những ngành nghề kinh doanh có điều kiện đối với doanh nghiệp.

- Thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa danh mục hàng hóa, sản phẩm, thủ tục kiểm tra chuyên ngành.

- Nghiêm cấm các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đặt thêm điều kiện kinh doanh, danh mục hàng hóa, thủ tục kiểm tra chuyên ngành trái quy định của pháp luật theo điểm 4 Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 13/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (ban hành kèm theo Quyết định số 3678/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh), trong đó trọng tâm là: xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; kiện toàn tổ chức, hoạt động, quy định, nhiệm vụ, quyền hạn và bố trí trụ sở, nơi làm việc, trang thiết bị Bộ phận một cửa của các cơ quan, đơn vị hành chính trong tỉnh; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh đưa Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh Bình Định (được thành lập theo Quyết định số 4223/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh) đi vào hoạt động có hiệu quả nhằm đáp ứng nhu cầu cho tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong giải quyết thủ tục hành chính được nhanh chóng, thuận lợi, chuyên nghiệp, hiện đại.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai thi hành Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bình Định; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ tối đa trên các phương diện theo quy định để doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định và phát triển.

- Thực hiện đơn giản hóa chế độ báo cáo, cắt giảm tối thiểu 20% chế độ báo cáo định kỳ không phù hợp với yêu cầu quản lý, lược bỏ những chỉ tiêu, nội dung báo cáo trùng lặp, không cần thiết theo Quyết định số 3790/QĐ-UBND ngày 12/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh để góp phần cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố kịp thời tổng hợp những kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về đầu tư kinh doanh đảm bảo thống nhất với Luật đầu tư; đơn giản hóa các điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng minh bạch, thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp góp phần cắt giảm, đơn giản hóa

50% điều kiện đầu tư kinh doanh đã được Chính phủ nêu tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018.

- Thực hiện giải quyết thủ tục đăng ký thành lập mới doanh nghiệp trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; triển khai kết nối liên thông các thủ tục thuế, đầu tư, tài chính, ngân hàng nhằm rút ngắn thời gian khởi sự kinh doanh cho doanh nghiệp.

- Thực hiện khuyến khích, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử và tuyên truyền sâu rộng quy định: Khi người dân, doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử thì sẽ được miễn hoàn toàn phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo Thông tư số 215/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính về phí và lệ phí đăng ký doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh.

c) Cục Thuế tỉnh:

- Triển khai thực hiện cấp mã số thuế tự động cho các doanh nghiệp mới thành lập, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký cấp mã số thuế cho doanh nghiệp từ 03 ngày xuống còn 30 phút.

- Tuyên truyền phổ biến và tích cực hỗ trợ người nộp thuế và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về công tác kê khai và nộp thuế điện tử; hỗ trợ, hướng dẫn người nộp thuế làm các thủ tục đăng ký nộp thuế với ngân hàng thương mại, tăng cường hỗ trợ người nộp thuế giải quyết vướng mắc phát sinh liên quan đến kê khai và nộp thuế điện tử.

- Triển khai hoàn thiện hệ thống Ứng dụng quản lý thuế tập trung (TMS) đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác quản lý thuế tại các địa phương; thực hiện kết nối Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế, kết nối với Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại đảm bảo thực hiện các giao dịch kê khai, nộp thuế và hoàn thuế điện tử.

1.2. Về chi phí tuân thủ pháp luật về xây dựng cơ sở sản xuất, kinh doanh

a) Các Sở, ban, ngành triển khai thực hiện Quy định chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định (đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 41/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018) nhằm hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa đầu tư, xây dựng cơ sở sản xuất, kinh doanh.

b) Sở Xây dựng thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính và rút ngắn thời gian cấp giấy phép và các thủ tục liên quan đến xây dựng các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp.

c) Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc Quy định về trình tự và cơ chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành

chính về đầu tư xây dựng ngoài khu công nghiệp và khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Bình Định, bao gồm: các thủ tục về đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng và các thủ tục liên quan đến việc hình thành và triển khai dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước (ban hành kèm theo Quyết định số 47/2018/QĐ-UBND ngày 11/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh).

d) Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh tiếp tục thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính về đầu tư xây dựng trong khu công nghiệp và khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Bình Định; công khai 100% thủ tục liên quan đến đăng ký đầu tư, xây dựng, môi trường trên Cổng thông tin điện tử của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh.

đ) Công an tỉnh thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy cho doanh nghiệp.

2. Về chi phí đầu vào sản xuất, kinh doanh

2.1. Về chi phí tín dụng và dịch vụ ngân hàng

a) Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh:

- Triển khai các quy định, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về thực hiện các giải pháp đẩy mạnh, kết nối nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp cận các nguồn vốn hỗ trợ đầu tư, kinh doanh của các định chế tài chính trong và ngoài nước.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai có hiệu quả Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2018 – 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 14/09/2018 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn: Công khai, minh bạch theo quy định các quy trình cung cấp sản phẩm, dịch vụ, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp có cơ sở tiếp cận, lựa chọn dịch vụ, chi phí phù hợp và có cơ sở để giám sát chất lượng dịch vụ; Tiếp cận, ứng dụng các phương tiện thanh toán mới, hiện đại trên nền tảng công nghệ tiên tiến (thanh toán di động, ví điện tử, QRCode,...) để giảm chi phí phát sinh cho doanh nghiệp trong hoạt động thanh toán; Tiết kiệm chi phí trong hoạt động tạo điều kiện giảm lãi suất cho vay hỗ trợ doanh nghiệp giảm chi phí đầu vào.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình kết nối Doanh nghiệp - Ngân hàng và các chương trình tín dụng đối với ngành, lĩnh vực theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động kết nối với Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức triển khai các hoạt động giới thiệu, hướng dẫn tiếp cận nguồn vốn, các điều kiện được vay từ Quỹ đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

2.2. Về chi phí logistics và thương mại qua biên giới

Cục Hải quan tỉnh có trách nhiệm:

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kịp thời nhắc nhở và trả lời các vướng mắc của các Chi cục và Doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan với mục đích tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong hoạt động xuất nhập khẩu.

- Tiếp tục duy trì và áp dụng hiệu quả hệ thống thông quan hàng hóa tự động VNACCS/VCIS, đảm bảo thời gian thông quan trung bình cho một lô hàng xuất nhập khẩu vượt mục tiêu của Ngành Hải quan đặt ra.

- Triển khai Hệ thống giám sát hải quan tự động (Hệ thống VASSCM) tại Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Quy Nhơn và Công ty Cổ phần cảng Quy Nhơn theo lộ trình, trong đó hệ thống VASSCM đem lại lợi ích cho doanh nghiệp, cụ thể: giảm chi phí in ấn, văn phòng phẩm, thời gian làm thủ tục giao nhận hàng được rút ngắn hơn so với trước do không phải xuất trình danh sách hàng hóa đủ điều kiện qua khu vực giám sát tại hải quan giám sát.

- Tiếp tục xây dựng và thực hiện Kế hoạch triển khai công tác phát triển quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp và các bên liên quan, tổ chức các buổi tọa đàm với cộng đồng doanh nghiệp; tổ chức các buổi đối thoại Hải quan - Doanh nghiệp để tạo thuận lợi cho phát triển doanh nghiệp, kiến tạo môi trường kinh doanh minh bạch, bình đẳng.

- Phối hợp, hỗ trợ doanh nghiệp triển khai “Đề án Nộp thuế điện tử và thông quan 24/7 trên địa bàn quản lý” nhằm giúp doanh nghiệp giảm thời gian nộp thuế, thông quan hàng hóa ngay sau khi nộp thuế, rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu của doanh nghiệp xuống bằng mức trung bình của nhóm nước ASEAN 4.

- Tích cực trong công tác tham gia thực hiện cơ chế một cửa quốc gia theo đúng lộ trình do Tổng cục Hải quan triển khai, chủ động triển khai rà soát hệ thống văn bản, chỉ đạo của cấp trên về công tác thực hiện cơ chế “1 cửa quốc gia” - tiến tới “1 cửa ASEAN”. Hệ thống cơ chế một cửa quốc gia được sử dụng tại Cục Hải quan tỉnh thông qua 02 thủ tục chính: Cấp Đăng ký kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi, Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật.

- Niêm yết công khai, đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, bộ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hải quan và các thủ tục hành chính có liên quan tại các địa điểm làm thủ tục hải quan; các trụ sở làm việc trực thuộc Cục và cập nhật thường xuyên trên mạng, nội bộ EdocCustoms, Website của Cục các bộ thủ tục hành chính, các chế độ, chính sách của Nhà nước về hải quan, tạo điều kiện cho công chức trong đơn vị và cá nhân, cộng đồng doanh nghiệp nghiên cứu, thực hiện.

3. Về phí, lệ phí

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan rà soát, đánh giá toàn bộ các quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành, đề xuất lên HĐND tỉnh phương án giảm phí, lệ phí

phù hợp với quy định pháp luật; đảm bảo các loại phí tuân thủ đúng nguyên tắc “cơ bản bù đắp chi phí” được quy định trong Luật Phí và lệ phí năm 2015; giải thích công khai cơ sở tính phí, lệ phí.

4. Về chi phí không chính thức

a) Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 của Thủ tướng chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương; qua đó góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và hướng dẫn thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với việc giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và tại các Bộ phận một cửa tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện.

b) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Nâng cấp Cổng Dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, thuận tiện, dễ sử dụng cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và có thể khai thác được trên các thiết bị di động thông minh.

- Chủ động phối hợp các cơ quan liên quan chuẩn hóa, thống nhất trong xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính 3 cấp trong tỉnh. Phấn đấu đến năm 2020, 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cập nhật, theo dõi tình hình thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.

- Đẩy nhanh việc xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo Danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 về việc ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017 và Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 08/7/2018 về việc ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để các Bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện trong các năm 2018-2019.

c) Thanh tra tỉnh:

- Thường xuyên tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức về các quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng, khiếu nại, tố cáo và chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi hành công vụ.

- Công khai kết quả xử lý các vụ việc trên Trang thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục tăng cường hướng dẫn, tổ chức việc điều hòa, phối hợp thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch thanh tra trong ngành thanh tra của tỉnh và với các cơ quan có liên quan nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra,

kiểm tra, nhất là đối với các doanh nghiệp theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp và Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Bình Định trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, địa phương trong việc thực hiện quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

d) Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những đơn vị, cán bộ công chức có hành vi nhũng nhiễu, phiền hà, tạo gánh nặng cho doanh nghiệp và người dân.

- Công khai các tài liệu hướng dẫn, giải thích các điểm chưa rõ, khó hiểu trong quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kinh doanh trên Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố. Trường hợp pháp luật không rõ, không giải thích theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp; thống nhất áp dụng pháp luật cho các trường hợp tương tự, không phân biệt đối xử.

- Xây dựng quy tắc đạo đức công vụ của cán bộ, công chức khi phục vụ công dân, doanh nghiệp; tổ chức tập huấn cho các bộ, công chức trực thuộc. Cần công khai minh bạch, chống tham nhũng, đặc biệt là nạn đưa hối lộ và nhận hối lộ.

- Tổ chức khảo sát ý kiến người dân và doanh nghiệp về chất lượng hành chính công và chi phí không chính thức ở các Sở, ban, ngành và cấp huyện theo mô hình dân chấm điểm, công khai kết quả và yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ hành chính công và cắt giảm chi phí không chính thức.

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố phải bố trí thời gian để tiếp công dân theo quy định; giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật các kiến nghị, phản ánh, các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm chủ trì, kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện kế hoạch; định kỳ trước ngày 10/12 hằng năm báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, phối hợp với Báo Bình Định và Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định và các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn triển khai thực hiện các chuyên mục tuyên truyền về nội dung Kế hoạch này.

3. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch này theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm phản ánh, báo cáo kịp thời cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để hướng dẫn xử lý hoặc tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo và điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để b/cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Bình Định; Đài PTTH Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh, CV;
- TT Tin học, TT Công báo;
- Lưu: VT, K17.

me

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Cao Thắng